

Số: /BC-SNN&PTNT

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

**BÁO CÁO HOÀN THÀNH THI CÔNG XÂY DỰNG
HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH, CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn.

Căn cứ Quyết định số 484/2017/QĐ-UBND ngày 15/02/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về phân công, phân cấp, ủy quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Theo đề nghị của Trung tâm nước sinh hoạt và VSMT nông thôn Thanh Hóa tại Báo cáo số 46/BC-TTN ngày 20/01/2021, Sở Nông nghiệp và PTNT Thanh Hóa báo cáo kết quả nghiệm thu hoàn thành thi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Xây dựng mô hình cấp nước cho trường học, trạm y tế tại các xã đảo thuộc Đề án thí điểm hoàn thiện và nhân rộng mô hình bảo vệ môi trường xây dựng nông thôn mới tại các xã khó khăn, biên giới, hải đảo theo hướng xã hội hóa, giai đoạn 2017÷2020.

2. Địa điểm xây dựng: Phường Hải Bình và xã Nghi Sơn, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

Ông: Đỗ Duy Hiền, Trạm TVDV&CGCN Trung tâm nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn;

Số điện thoại: 0916.217.689

4. Quy mô hạng mục công trình, công trình xây dựng:

4.1. Quy mô công trình:

Lắp đặt hệ thống lọc nước uống cho các trường học, trạm y tế tại xã Nghi Sơn và phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cụ thể:

4.1.1. Lắp đặt hệ thống lọc nước uống tại các trường và trạm y tế:

- Trường Mầm non xã Nghi Sơn đầu tư hệ thống lọc nước kiểu K02 công suất 125 lít/giờ, tương đương (1.000-3.000) lít/ngày đêm; nguồn nước cấp cho thiết bị được lấy từ giếng khoan hiện có.

- Trường THCS xã Nghi Sơn đầu tư hệ thống lọc nước kiểu K01 công suất 65 lít/giờ, tương đương (0-1.000) lít/ngày đêm; nguồn nước cấp cho thiết bị được lấy từ giếng khoan hiện có.

- Trạm y tế xã Nghi Sơn đầu tư hệ thống lọc nước kiểu K01 công suất 65 lít/giờ, tương đương (0-1.000) lít/ngày đêm; nguồn nước cấp cho thiết bị được lấy

từ giếng khoan xây mới; đầu tư xây dựng giếng khoan có đường kính \varnothing 110, độ sâu 100 m, ống vách uPVC \varnothing (110-140), ống dọc \varnothing 90 dài 26 m, máy bơm chìm lưu lượng $Q = (1,2 \div 5,4) \text{ m}^3/\text{s}$; $H = (56,5 \div 31) \text{ m}$.

- Trường Mầm non phường Hải Bình đầu tư hệ thống lọc nước kiểu K02 công suất 125 lít/giờ, tương đương (1.000-3.000) lít/ngày đêm; nguồn nước cấp cho thiết bị được lấy từ giếng khoan hiện có.

- Trường THCS phường Hải Bình đầu tư hệ thống lọc nước kiểu K01 công suất 65 lít/giờ, tương đương (0-1.000) lít/ngày đêm; nguồn nước cấp cho thiết bị dự kiến lấy từ hệ thống nước sạch của nhà máy nước Long Hải.

- Trạm y tế xã Hải Bình đầu tư hệ thống lọc nước kiểu K01 công suất 65 lít/giờ, tương đương (0-1.000) lít/ngày đêm; nguồn nước cấp cho thiết bị được lấy từ giếng khoan hiện có.

4.1.2. Nhà đặt thiết bị:

- Trạm y tế phường Hải Bình: xây dựng phòng đặt thiết bị diện tích 28 m², chiều cao 3,2 m; tường xây gạch, lợp mái tôn.

- Trường THCS phường Hải Bình: được lắp đặt tại phòng hiện có của khu nhà ở giáo viên, phòng có diện tích 20 m². Lắp đặt 300 m đường ống HDPE \varnothing 32 từ hệ thống lọc nước đến đường ống cấp nước sạch của nhà máy nước Long Hải.

- Trường mầm non phường Hải Bình: được lắp đặt tại phòng hiện có. Cải tạo nhà đặt thiết bị cụ thể: tôn nền 15cm, lát gạch Ceramic 400x400, lắp dựng rào lưới B40 khung thép V50x50x3 mm.

- Trường mầm non xã Nghi Sơn: được lắp đặt tại phòng hiện có, cạnh bếp ăn có. Cải tạo lắp dựng rào lưới B40 khung thép V50x50x3 mm.

- Trường THCS xã Nghi Sơn: được lắp đặt tại phòng hiện có cạnh phòng tập thể giáo viên.

- Trạm y tế xã Nghi Sơn: được lắp đặt tại chân cầu thang, riêng phần bồn chứa nước và tủ lấy nước được đặt phía hành lang.

4.2. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

5. Danh sách các nhà thầu:

5.1. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ xây dựng mới.

5.2. Nhà thầu thi công: Liên danh Công ty cổ phần công nghệ môi trường Lam Kinh - Công ty TNHH MTV thương mại xây dựng điện Khánh Lộc - Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng Ba Đình.

5.3. Nhà thầu giám sát thi công xây dựng: Công ty TNHH nghiên cứu ứng dụng chuyển giao công nghệ xây dựng mới.

6. Ngày khởi công và ngày hoàn thành:

- Ngày khởi công: 23/10/2020;

- Ngày hoàn thành: 31/12/2020.

7. Khối lượng của các công việc xây dựng chủ yếu đã được thực hiện:

STT	Công việc chính	Đơn vị	Khối lượng
I	Thiết bị lọc nước RO		
1	Thiết bị lọc nước công suất 3.000 l/ ngày	Hệ thống	2
2	Thiết bị lọc nước công suất 1.000 l/ ngày	Hệ thống	4
3	Máy bơm giếng khoan Q = (1,2-5) m ³ /h; H = (31-56,5) m	cái	1
II	Phòng đặt thiết bị lọc nước phường Hải Bình		
A	Trạm y tế		
1	Đào móng bằng máy đào	100 m ³	0,08
2	Xây móng bằng gạch không nung, vữa XM M75	m ³	5,30
3	Bê tông M200	m ³	0,95
4	Đắp cát bằng máy đầm đất, độ chặt K ≥ 0,95	100 m ³	0,245
5	Bê tông lót M100	m ³	2,52
6	Lát nền, sàn gạch ceramic	m ²	25,21
7	Xây tường thẳng bằng gạch không nung, vữa XM M75	m ³	10,49
8	Cửa đi nhôm hệ (lắp dựng hoàn chỉnh)	m ²	4,04
9	Lợp mái che tường bằng tôn múi, chiều dài cọc bất kỳ	100 m ²	0,325
10	Lắp đặt đèn ống dài 1,2m, hộp đèn 1 bóng	bộ	2
11	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột 2x2,5mm ²	m	20
12	Lắp đặt ống nhựa chịu lực loại tự chống cháy PVC đặt chìm bảo hộ dây dẫn, đường kính 20mm	m	20,0000
B	Trường mầm non		
1	Bê tông M200	m ³	1,26
2	Lát nền, sàn gạch ceramic, tiết diện gạch ≤ 0,16m ²	m ²	8,4000
3	Lưới thép B40 + VT phụ sản xuất hàng rào lưới thép	m ²	10,63
4	Thép hình V50x50x3 làm hàng rào	kg	84,60
5	Lắp đặt bể nước nhựa 1m ³	bể	1,00
C	Trường trung học cơ sở		
1	Cắt khe dọc đường bê tông đầm lăn (RCC), chiều dày mặt đường 7cm	100 m	3,00
2	Đào đất đặt đường ống, đất cấp II	m ³	27,00
3	Đắp đất nền móng công trình, nền đường K=0,9	m ³	26,75
4	Lắp đặt bể nước nhựa 1m ³	bể	1,00

5	Lắp đặt ống nhựa HDPE nối bằng măng sông, ĐK ống 32mm	100 m	3,00
6	Lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng, quy cách đồng hồ 15 mm (đồng hồ đã bao gồm van 1 chiều, 2 rắc co và phí kiểm định)	cái	1,00
III	Phòng đặt thiết bị lọc nước xã Nghi Sơn		
A	Trường mầm non		
1	Lắp đặt ống nhựa HDPE đường kính ống 32mm	100 m	0,03
2	Lắp đặt bể nước nhựa 1m ³	bể	1,00
3	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột 2x2,5 mm ²	m	20,00
4	Lắp đặt ô cắm đôi	cái	1,00
B	Trường trung học cơ sở		
1	Lắp đặt bể nước nhựa 1m ³	bể	1,00
2	Lắp đặt ống nhựa HDPE, nối bằng măng sông, ĐK ống 40mm	100 m	0,10
C	Trạm y tế		
1	Lắp đặt bể nước nhựa 1m ³	bể	1,00
2	Lắp đặt ống nhựa HDPE, nối bằng măng sông, đường kính ống 32 mm	100 m	0,18
V	Khoan khai thác		
D	Phần khoan khai thác		
1	Khoan giếng, độ sâu khoan từ 50m đến ≤100m, đường kính ống <200 mm, đá cấp II	m	100,00
	Phần lắp đặt kết cấu giếng		
2	Lắp đặt kết cấu giếng - ống chống nhựa uPVC, đường kính ống D = 108 mm	m ống	76,00
3	Lắp đặt ống lọc nhựa uPVC, đường kính ống D= 90 mm	m ống	24,00
	Phần thau rửa giếng khoan		
1	Thôi rửa giếng, sâu <100m, ĐK ống lọc <219mm	m ống lọc	24,00

8. Đánh giá về chất lượng hạng mục công trình, công trình xây dựng so với yêu cầu của thiết kế:

Các hạng mục thi công đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật, chất lượng, đảm bảo yêu cầu hồ sơ thiết kế được duyệt.

9. Báo cáo về các điều kiện để đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào sử dụng:

Công trình đã thi công hoàn thành, các công việc xây dựng đã được nghiệm thu, đủ điều kiện để được nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.

10. Kèm theo báo cáo là danh mục hồ sơ hoàn thành hạng mục công trình:

- Hồ sơ chuẩn bị đầu tư và các hợp đồng;
- Hồ sơ khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng công trình;
- Hồ sơ quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình.

Đề nghị UBND thị xã Nghi Sơn tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/cáo);
- Trung tâm nước SH và VSMTNT (cung cấp tài liệu);
- Lưu VT, QLXDCT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hoài Nam